

Số: 50 /TB-UBND

Nam Định, ngày 08 tháng 4 năm 2019

THÔNG BÁO
**Công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách
địa phương Quý I năm 2019**

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Văn bản số 3949/BTC-NSNN ngày 05/4/2018 của Bộ Tài chính về việc thực hiện công khai ngân sách theo quy định của Luật NSNN năm 2015;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 331/STC-NS ngày 05/4/2019 về việc thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương Quý I năm 2019,

Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương Quý I năm 2019 (Kèm theo Biểu số liệu và Báo cáo thuyết minh).

Hình thức công khai: Thực hiện đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính và Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh. Giao Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Tài chính đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định thông báo để các Sở, ban, ngành; các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Sở Thông tin và TT, Sở Tài chính;
- Báo Nam Định;
- Lưu: VP1, VP6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Ngô Gia Tự



BÁO CÁO THUYẾT MINH

Tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương Quý I năm 2019

(Kèm theo Thông báo số: 50/TB-UBND ngày 08/4/2019 của UBND tỉnh Nam Định)

1. Về thu ngân sách (Biểu số 60/CK-NSNN):

Dự toán HĐND tỉnh giao 5.000.000 triệu đồng.

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn quý I năm 2019 thực hiện 1.306.682 triệu đồng, đạt 26% dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 14% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó:

a) **Thu nội địa:** 1.228.104 triệu đồng, đạt 27% dự toán và tăng 17% so với cùng kỳ năm 2018. Nếu loại trừ thu tiền sử dụng đất thì thu nội địa là 632.690 triệu đồng, đạt 21% dự toán và tăng 17% so với cùng kỳ năm 2018. Thu tiền sử dụng đất 595.414 triệu đồng, đạt 39% dự toán và tăng 17% so với cùng kỳ.

b) **Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu:** 78.578 triệu đồng, đạt 19% dự toán và đạt 76% so với cùng kỳ năm 2018.

Thu ngân sách trên địa bàn tăng so với cùng kỳ năm 2018 và đạt cao so với tiến độ dự toán HĐND tỉnh giao chủ yếu là do tăng thu tiền sử dụng đất. Trong đó có một số khoản thu đạt tiến độ thấp như: Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác đạt 17% dự toán, Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 4% dự toán, Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước đạt 18% dự toán, Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 16% dự toán,...

2. Về chi ngân sách (Biểu số 61/CK-NSNN):

Dự toán HĐND tỉnh giao: 11.865.638 triệu đồng.

Chi ngân sách địa phương 3 tháng năm 2019 thực hiện 3.767.309 triệu đồng, đạt 32% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó:

a) **Chi đầu tư phát triển:** 2.016.641 triệu đồng, đạt 67% dự toán.

b) **Chi thường xuyên:** 1.723.668 triệu đồng, đạt 22% dự toán.

c) **Chi trả nợ vay:** 27.000 triệu đồng.

Chi thường xuyên quý I năm 2019 chủ yếu tập trung chi lương và các khoản có tính chất lương, đảm bảo hoạt động có tính chất thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp; Ngoài ra thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội nói riêng và chi phát triển kinh tế - xã hội nói chung./.

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUÝ I NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số: 50 /TB-UBND ngày 08/4/2019 của UBND tỉnh Nam Định)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN QUÝ I NĂM 2018	THỰC HIỆN QUÝ I NĂM 2019	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
					DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	B	1	3	3	4=3/1	5=3/2
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	5.000.000	1.444.881	3.806.324	76%	263%
I	Thu cân đối NSNN	5.000.000	1.149.295	1.306.682	26%	114%
1	Thu nội địa	4.595.000	1.046.435	1.228.104	27%	117%
2	Thu từ dầu thô	0	0	0		
3	Thu cân đối từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu	405.000	102.860	78.578	19%	76%
4	Thu viện trợ	0	0	0		
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		295.586	2.499.642		846%
B	TỔNG CHI NSDP	11.865.638	3.487.789	3.767.309	32%	108%
I	Chi cân đối NSDP	11.770.038	3.447.789	3.740.309	32%	108%
1	Chi đầu tư phát triển	3.024.370	1.803.665	2.016.641	67%	112%
2	Chi thường xuyên	7.980.926	1.644.124	1.723.668	22%	105%
3	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	500				
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.510				
5	Dự phòng ngân sách	206.531				
6	Chi mục tiêu từ ngân sách Trung ương	487.613				
7	Chi chương trình mục tiêu quốc gia	68.588				
B	BỘI THU NSDP	95.600	40.000	27.000		
1	Kế hoạch vốn vay	11.400				
2	Trả nợ vay	107.000	40.000	27.000	25%	



THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ I NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số: 50 /TB-UBND ngày 08 /4/2019 của UBND tỉnh Nam Định)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN QUÝ I NĂM 2018	THỰC HIỆN QUÝ I NĂM 2019	SO SÁNH THỰC HIỆN VỚI (%)	
					DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
A	B	1	3	3	4=3/1	5=3/2
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	5.000.000	1.149.295	1.306.682	26%	114%
I	Thu nội địa	4.595.000	1.046.435	1.228.104	27%	117%
1	Thu từ khu vực DNNN	422.000	83.474	74.571	18%	89%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	160.000	14.493	25.309	16%	175%
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	900.000	160.959	206.949	23%	129%
4	Thuế thu nhập cá nhân	225.000	54.057	75.953	34%	141%
5	Thuế bảo vệ môi trường	608.000	67.664	86.705	14%	128%
6	Lệ phí trước bạ	295.000	73.582	75.216	25%	102%
7	Thu phí, lệ phí	88.000	27.488	29.346	33%	107%
8	Các khoản thu về nhà, đất	1.647.000	516.056	603.810	37%	117%
-	<i>Thuế sử dụng đất nông nghiệp</i>					
-	<i>Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</i>	12.000	325	420	4%	129%
-	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	1.535.000	507.093	595.414	39%	117%
-	<i>Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước</i>	100.000	8.492	7.800	8%	92%
-	<i>Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước</i>		146	176		121%
9	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản		1.424	4.099		288%
10	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	35.000	8.449	7.891	23%	93%
11	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	75.000	3.705	13.072	17%	353%
12	Thu khác ngân sách	140.000	35.084	25.183	18%	72%
II	Thu từ dầu thô					
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	405.000	102.860	78.578	19%	76%
IV	Thu viện trợ					
B	THU NSDP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	4.595.000	1.046.435	1.228.104	27%	117%
1	Từ các khoản thu phân chia	836.000	130.236	141.234	17%	108%
2	Các khoản thu NSDP được hưởng 100%	3.759.000	916.199	1.086.870	29%	119%

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUÝ I NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số: 50 /TB-UBND ngày 08/4/2019 của UBND tỉnh Nam Định)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN QUÝ I NĂM 2018	THỰC HIỆN QUÝ I NĂM 2019	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
					DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỶ NĂM TRƯỚC
A	B	1	3	3	4=3/1	5=3/2
	TỔNG CHI NSDP	11.865.638	3.487.789	3.767.309	32%	108%
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	11.770.038	3.447.789	3.740.309	32%	108%
I	Chi đầu tư phát triển	3.024.370	1.803.665	2.016.641	67%	112%
III	Chi thường xuyên	7.980.926	1.644.124	1.723.668	22%	105%
	Trong đó:					
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	3.524.672	691.557	748.231	21%	108%
2	Chi khoa học và công nghệ	26.158	1.398	3.769	14%	270%
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	899.412	231.244	235.481	26%	102%
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	67.242	13.697	16.511	25%	121%
5	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình	39.929	6.788	6.957	17%	102%
6	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	37.000	7.250	7.476	20%	103%
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	152.103	28.094	35.555	23%	127%
8	Chi sự nghiệp kinh tế	1.127.521	150.068	146.996	13%	98%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	1.420.471	317.746	329.576	23%	104%
10	Chi bảo đảm xã hội	519.598	159.283	148.351	29%	93%
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	500				
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.510				
V	Dự phòng ngân sách	206.531				
VI	Chi mục tiêu từ ngân sách Trung ương	487.613				
VII	Chi chương trình mục tiêu quốc gia	68.588				
B	BỘI THU NSDP	95.600	40.000	27.000		
1	Kế hoạch vốn vay	11.400				
2	Trả nợ vay	107.000	40.000	27.000		